

Ý NGHĨA CỦA TƯ TƯỞNG YÊU NƯỚC VIỆT NAM NỬA ĐẦU THẾ KỶ XX ĐỐI VỚI VIỆC PHÁT TRIỂN TƯ TƯỞNG YÊU NƯỚC HIỆN NAY^(*)

Lương Mỹ Vân^()**

^(**) Tiến sĩ, Viện Triết học, Viện Hàn lâm Khoa học xã hội Việt Nam.

Email: myvanluong@gmail.com

Tóm tắt: Bài viết tìm hiểu những ý nghĩa mà tư tưởng yêu nước Việt Nam nửa đầu thế kỷ XX để lại đối với tư tưởng yêu nước Việt Nam hiện nay. Trước tiên có thể thấy, tư tưởng yêu nước Việt Nam nửa đầu thế kỷ XX là một bộ phận của chủ nghĩa yêu nước Việt Nam, là cội nguồn sức mạnh tinh thần đưa dân tộc Việt Nam vượt qua thử thách của lịch sử để đi đến mục tiêu độc lập, tự do, hạnh phúc. Tư tưởng ấy đóng góp những giá trị phong phú, làm giàu cho chủ nghĩa yêu nước Việt Nam, trở thành đặc trưng tiêu biểu của phẩm chất tinh thần con người Việt Nam. Tư tưởng yêu nước Việt Nam nửa đầu thế kỷ XX đem lại những bài học vô giá về xây dựng nền tảng tinh thần của khối đại đoàn kết dân tộc - là yếu tố hàng đầu, có ý nghĩa quyết định tạo nên sức mạnh nội sinh để dân tộc ta trường tồn và phát triển. Tư tưởng yêu nước Việt Nam nửa đầu thế kỷ XX cho thấy sự gắn bó mật thiết giữa giải phóng đất nước đi liền với bảo vệ giống nòi, bảo vệ bản sắc và phát triển văn hóa dân tộc. Hơn nữa, tư tưởng yêu nước Việt Nam nửa đầu thế kỷ XX đã để lại những bài học lý luận quan trọng về ý thức bảo vệ chủ quyền và lợi ích dân tộc, về lực lượng lãnh đạo cách mạng, về việc phát huy sức mạnh nội sinh, kết hợp sức mạnh giai cấp, sức mạnh dân tộc và sức mạnh thời đại.

Từ khóa: tư tưởng yêu nước Việt Nam nửa đầu thế kỷ XX, tư tưởng yêu nước Việt Nam hiện nay, độc lập, đại đoàn kết.

Ngày nhận bài: 22/05/2024; ngày phản biện: 23/05/2024; ngày sửa chữa: 22/06/2024; ngày duyệt đăng: 15/07/2024.

1. Mở đầu

Nửa đầu thế kỷ XX, đất nước ta ở vào một tình thế hết sức ngặt nghèo: độc lập và chủ quyền mất vào tay thực dân Pháp, nền văn hóa và đời sống tinh thần đảo lộn do sự xâm nhập của các yếu tố văn hóa phương Tây. Trong hoàn cảnh ấy,

người Việt Nam lớp lớp kế tiếp nhau đứng dậy chống lại thực dân Pháp, tìm

^(*) Bài viết này là sản phẩm của đề tài khoa học cấp Bộ “Tư tưởng yêu nước Việt Nam nửa đầu thế kỷ XX và ý nghĩa đối với Việt Nam hiện nay” PGS, TS. Lê Thị Lan, TS. Lương Mỹ Vân đồng chủ nhiệm; cơ quan chủ trì: Viện Triết học, Viện Hàn lâm Khoa học xã hội Việt Nam.

mọi phương cách giành lại độc lập và đưa đất nước tới tự chủ, tự cường. Cùng với các phong trào thực tế là các hoạt động lý luận, tư tưởng yêu nước đầu thế kỷ XX phát triển mạnh mẽ và hết sức phong phú. Có thể nói chưa thời kỳ nào trong lịch sử tư tưởng dân tộc, các đường hướng tư tưởng yêu nước lại nở rộ phong phú đến như vậy, từ các tư tưởng theo khuynh hướng phong kiến, đến các tư tưởng theo hướng dân chủ tư sản và cộng sản chủ nghĩa đều xuất hiện và phát triển. Không phải khuynh hướng nào cũng đi tới thành công trong phong trào thực tế, nhưng các thành tựu lý luận mà chúng để lại đã và vẫn tiếp tục có những ý nghĩa rất lớn cho chủ nghĩa yêu nước, tư tưởng yêu nước hiện nay.

2. Tư tưởng yêu nước Việt Nam nửa đầu thế kỷ XX là một bộ phận của chủ nghĩa yêu nước Việt Nam, là cội nguồn sức mạnh tinh thần đưa dân tộc Việt Nam vượt qua thử thách của lịch sử để đi đến mục tiêu dân tộc độc lập, tự do, hạnh phúc

Để xem xét tác động, ý nghĩa của tư tưởng yêu nước đầu thế kỷ XX đối với chủ nghĩa yêu nước Việt Nam hay tư tưởng yêu nước Việt Nam hiện nay, trước hết ta tìm hiểu một số nét chính

của tư tưởng yêu nước và chủ nghĩa yêu nước Việt Nam hiện nay. Như những nhận xét trong công trình *Tư tưởng yêu nước Việt Nam thời kỳ phong kiến độc lập (938-1884)* (Lê Thị Lan 2020: 40-49), tương đối khó phân định rạch ròi ranh giới giữa các khái niệm “tư tưởng yêu nước”, “chủ nghĩa yêu nước”. Theo đó, ở đây chúng tôi xem xét tất cả các yếu tố của tư tưởng yêu nước và chủ nghĩa yêu nước cả ở khía cạnh tư tưởng, lý luận lẫn nhận thức, tình cảm, thái độ, có xu hướng “đề cao quốc gia dân tộc trên mọi phương diện, mà trên hết là chủ quyền và lợi ích quốc gia - dân tộc” (Lê Thị Lan 2020: 40). Trong sự xem xét như vậy, tư tưởng yêu nước, chủ nghĩa yêu nước Việt Nam hiện nay là kết quả đúc kết và xây dựng từ tinh hoa của tư tưởng, chủ nghĩa yêu nước trong các thời đại trước của dân tộc, đường lối lý luận của chủ nghĩa Mác - Lênin và tư tưởng Hồ Chí Minh đặt trong bối cảnh thời đại ngày nay. Tư tưởng và chủ nghĩa yêu nước ấy có một số nội dung chính như sau.

Thứ nhất, trong bối cảnh đất nước hòa bình và đẩy mạnh công cuộc đổi mới, công nghiệp hóa, hiện đại hóa, yêu nước trước tiên được xem là khát vọng đưa đất nước tiến lên, vượt khỏi đói nghèo và lạc

hậu, trở thành một quốc gia phát triển. Khát vọng ấy thể hiện ở tất cả các hoạt động trong đời sống thường ngày của người Việt Nam, miễn là có mục tiêu vì đất nước. Việc cố gắng hết sức mình lao động và học tập của mỗi người dân, hướng tới mục tiêu không chỉ đảm bảo đời sống kinh tế của bản thân và gia đình mình, mà còn góp phần vào sự phát triển kinh tế của đất nước; không chỉ làm phong phú cho đời sống tinh thần của bản thân mình và những người xung quanh, mà còn góp phần gìn giữ các giá trị truyền thống tốt đẹp và phát triển một đời sống tinh thần tươi đẹp, đa dạng, văn minh cho đất nước, đó chính là thể hiện của lòng yêu nước. Trong thời đại khoa học công nghệ phát triển mạnh mẽ và nhanh chóng, việc tích cực nắm bắt và ứng dụng các thành tựu trên thế giới, góp phần phát triển khoa học và công nghệ của đất nước, cũng là một biểu hiện của lòng yêu nước.

Thứ hai, yêu nước trong thời đại ngày nay là “lòng tự hào, tự tôn dân tộc, tự hào về truyền thống lịch sử vẻ vang của dân tộc; tin tưởng vào sự lãnh đạo của Đảng Cộng sản Việt Nam, vào sự nghiệp đổi mới đi lên chủ nghĩa xã hội ở nước ta hiện nay; có lý tưởng cách mạng trong sáng, trung thành với mục tiêu lý tưởng

là độc lập dân tộc gắn liền với chủ nghĩa xã hội” (Trần Thị Hoa 2023). Đây là phương diện chính trị của tư tưởng yêu nước ngày nay. Ở đây có sự gắn kết giữa các yếu tố truyền thống với các yếu tố mới nảy sinh từ đầu thế kỷ XX - sự ra đời và phát triển của ý thức hệ cộng sản chủ nghĩa tại Việt Nam, các lý luận về chủ nghĩa xã hội, v.v.. Phương diện này đặc trưng cho chủ nghĩa yêu nước và tư tưởng yêu nước Việt Nam hiện nay.

Thứ ba, yêu nước trong thời đại ngày nay là cam kết giữ gìn chủ quyền, độc lập và toàn vẹn lãnh thổ, bảo vệ vững chắc lợi ích quốc gia dân tộc, bảo vệ nền hòa bình mà các thế hệ đi trước đã đổ xương máu để có được. Đây là yếu tố xuyên suốt của mọi tư tưởng yêu nước trong lịch sử tư tưởng Việt Nam mà đến thời đại ngày nay vẫn tiếp tục được nêu cao và gìn giữ. Ở thời kỳ đầu thế kỷ XX, yếu tố này thể hiện rất rõ nét, dưới hình thức khát vọng, đặt mục tiêu tiên quyết là giành độc lập cho đất nước, trong mọi lập trường tư tưởng, dù là lập trường phong kiến hay dân chủ tư sản hay cộng sản. Giữa và cuối thế kỷ XX, cũng có thể thấy rõ yếu tố này trong tư tưởng yêu nước gắn với xây dựng chủ nghĩa xã hội. Đó là bởi ở các thời kỳ thế kỷ XX cho đến tận những thập kỷ

cuối, đất nước ta phải chống chịu với nạn ngoại xâm và những mối đe dọa về chủ quyền không dứt. Ngày nay trong điều kiện hòa bình, yếu tố này không hề bị mai một trong chủ nghĩa yêu nước, mà trở thành cam kết và quyết tâm giữ vững độc lập chủ quyền. Có thể nói đây là một trong những yếu tố quan trọng nhất của chủ nghĩa yêu nước Việt Nam trong suốt chiều dài lịch sử.

Thứ tư, tư tưởng yêu nước trong thời đại ngày nay có cốt lõi là chủ nghĩa yêu nước Hồ Chí Minh. “Chủ nghĩa yêu nước Hồ Chí Minh” là các quan điểm, tư tưởng, ý thức, khát vọng của Hồ Chí Minh về độc lập dân tộc, đất nước hòa bình, giàu mạnh, phồn vinh, đã trở thành quan điểm, đường lối chung của dân tộc trong thời đại ngày nay. Chủ nghĩa yêu nước Hồ Chí Minh “gắn liền độc lập dân tộc với chủ nghĩa xã hội, gắn liền chủ nghĩa yêu nước với chủ nghĩa quốc tế vô sản”, “gắn chặt yêu nước với thương dân, phấn đấu vì lợi ích và hạnh phúc của nhân dân” (Nguyễn Quốc Phẩm 2015). Các quan điểm, niềm tin, thái độ... hướng tới đất nước (độc lập chủ quyền, sự phồn vinh hạnh phúc của đất nước v.v..) trong khuôn khổ chủ nghĩa yêu nước hiện nay lấy chủ nghĩa yêu nước Hồ Chí Minh làm nền tảng và trụ cột.

Có thể thấy, các nội dung trên của tư tưởng yêu nước, chủ nghĩa yêu nước hiện nay đã tiếp nhận, kế thừa và phát triển những tư tưởng yêu nước trong các thời đại trước, đặc biệt là của tư tưởng yêu nước thời kỳ đầu thế kỷ XX. Là thời kỳ gần nhất với tư tưởng yêu nước và chủ nghĩa yêu nước hiện đại, tư tưởng yêu nước đầu thế kỷ XX đã có những ý nghĩa, đóng góp to lớn cho sự phát triển của tư tưởng yêu nước trong thời đại ngày nay. Với tư cách một giai đoạn trong tiến trình phát triển của tư tưởng yêu nước, chủ nghĩa yêu nước Việt Nam, tư tưởng yêu nước đầu thế kỷ XX đã chuyên chở các lý tưởng yêu nước truyền thống cho tư tưởng yêu nước ngày nay, trở thành một cây cầu nối đưa quá khứ đến hiện tại. Còn hơn thế, tư tưởng yêu nước đầu thế kỷ XX đã tiếp nhận và phát triển các tư tưởng yêu nước truyền thống, làm mới chúng theo các hướng khác nhau và khiến chúng có được những hình thức gần với hiện đại nhất. Điểm này đặc biệt thể hiện rõ trong lý luận giải phóng dân tộc. Lý luận giải phóng dân tộc hình thành từ rất lâu trong lịch sử tư tưởng, trong suốt quá trình dựng và giữ nước, càng được bồi đắp do dân tộc Việt Nam chịu rất nhiều nạn ngoại xâm và nguy cơ đe dọa chủ

quyền dân tộc. Lý luận giải phóng dân tộc có mặt trong mọi quan điểm yêu nước thời phong kiến, đến thời kỳ đầu thế kỷ XX, nó trở thành cốt lõi của mọi khuynh hướng yêu nước theo tất cả các đường lối, từ phong kiến đến tư sản và cộng sản. Tư tưởng yêu nước đầu thế kỷ XX đã làm mới, phát triển lý luận giải phóng dân tộc, hiện đại hóa nó, đó là cội nguồn trực tiếp của lý luận giải phóng dân tộc trong chủ nghĩa yêu nước ngày nay.

Có thể thấy, sự phát triển của tư tưởng yêu nước đầu thế kỷ XX chính là một trong những nguồn gốc quan trọng của tư tưởng yêu nước trong thời đại ngày nay. Trong thời đại ngày nay, tư tưởng yêu nước (cũng như các tư tưởng hiện đại khác) có được hình thức hiện đại - về mặt lý luận, về các nội dung, cách thức biểu hiện v.v., - phần lớn bắt đầu từ tư tưởng yêu nước đầu thế kỷ XX, là thời kỳ chuyển tiếp của lịch sử tư tưởng từ phong kiến sang hiện đại. Sự hình thành và phát triển của các xu hướng tư tưởng yêu nước mới mẻ như xu hướng dân chủ tư sản, xu hướng cộng sản chủ nghĩa, việc được hệ thống hóa và lý luận hóa, được truyền bá qua báo chí và các phương tiện truyền thông đại chúng v.v. vốn không hề có trong thời kỳ phong kiến trước đó, đã trở

thành phổ biến trong tư tưởng yêu nước đầu thế kỷ XX và được kế thừa, phát triển trong tư tưởng yêu nước hiện đại ngày nay. Các nội dung chủ đạo của tư tưởng yêu nước đầu thế kỷ, đặc biệt là tư tưởng yêu nước cộng sản chủ nghĩa, đã trở thành cốt lõi của tư tưởng yêu nước hiện đại. Được vũ trang bằng những lý luận yêu nước ấy, các phong trào đầu thế kỷ đã không ngừng đứng lên đấu tranh giành độc lập, hướng tới mục tiêu độc lập tự chủ và phồn vinh cho đất nước, và cuối cùng đã đi đến thắng lợi bằng Cách mạng tháng Tám 1945 và thống nhất đất nước 1975. Như vậy, các tư tưởng, quan điểm, lý luận yêu nước đầu thế kỷ chính là sức mạnh tinh thần của các cuộc đấu tranh thực tế của dân tộc Việt Nam trong suốt thế kỷ XX. Những điểm này cho thấy tính chất cầu nối (giữa quá khứ với hiện tại), và tầm quan trọng không thể thiếu của tư tưởng yêu nước đầu thế kỷ XX trong dòng chảy chung của tư tưởng yêu nước Việt Nam và chủ nghĩa yêu nước Việt Nam.

3. Tư tưởng yêu nước Việt Nam nửa đầu thế kỷ XX đóng góp những giá trị phong phú, làm giàu cho chủ nghĩa yêu nước Việt Nam, trở thành đặc trưng tiêu biểu của phẩm chất tinh thần con người Việt Nam

Như trên đã xem xét, tư tưởng yêu nước Việt Nam nửa đầu thế kỷ XX là gạch nối, là bước chuyển giữa tư tưởng yêu nước truyền thống (thời phong kiến) với tư tưởng yêu nước hiện đại ngày nay. Không chỉ chuyên chở các lý tưởng, các quan điểm yêu nước truyền thống tới thời hiện đại, mà tư tưởng yêu nước đầu thế kỷ XX còn phát triển, bổ sung vào chủ nghĩa yêu nước nói chung rất nhiều điểm mới và đóng góp nhiều giá trị mới, góp phần làm phong phú chủ nghĩa yêu nước Việt Nam. Đó là tính chất hiện đại, tính chất lý luận, các lập trường mới, tính phong phú của các xu hướng, v.v..

Tư tưởng yêu nước Việt Nam nửa đầu thế kỷ XX chính là nền tảng của tư tưởng chính trị Việt Nam thời kỳ đó. Trong bối cảnh đất nước bị xâm lược và nhân dân bị áp bức, tư tưởng chính trị Việt Nam chuyển biến từ những lý thuyết, lý tưởng tu tề trị bình của thời phong kiến sang các vấn đề đấu tranh giành độc lập và phát triển một đất nước hùng cường để giữ vững được độc lập, tức là hầu như hoàn toàn ở trong khuôn khổ của tư tưởng yêu nước. Đấu tranh giành độc lập dân tộc là đích đến quan trọng nhất của tất cả các trào lưu tư tưởng yêu nước đương thời, đã

từng tồn tại hay mới ra đời trong thời kỳ đó. Các khuynh hướng phong kiến là những cái đã và đang tồn tại thì tiếp tục giương cao ngọn cờ trung quân ái quốc, tập hợp xung quanh một vị vua để tìm cách giành lại chủ quyền từ tay kẻ thực dân. Bên cạnh khuynh hướng phong kiến ở thời này còn có khuynh hướng quân chủ lập hiến là khuynh hướng mới, ra đời dưới ảnh hưởng của các hình mẫu như Nhật Bản, tức là đã vượt ra khỏi khuôn khổ của phong kiến truyền thống. Các khuynh hướng dân chủ tư sản nở rộ hơn, vẫn hướng tới mục đích độc lập như là mục đích tối cao, nhưng đưa ra nhiều con đường đấu tranh giành độc lập, như con đường bạo động hoặc bất bạo động. Các khuynh hướng cộng sản chủ nghĩa ra đời sau cùng trong số đó, nhưng lại là những khuynh hướng có nền tảng lý luận rõ ràng nhất và tập hợp được sức mạnh của toàn dân để hiện thực hóa được các mục tiêu độc lập dân tộc. Các vấn đề lý luận chính trị khác có liên quan như về đối tượng đấu tranh (thực dân Pháp, phong kiến, các thế lực ngoại bang khác), về chủ thể đấu tranh (vua quan và thân dân, hay công dân, hay quần chúng nhân dân với tư cách những con người tự chủ, tự giác và có nghĩa vụ đối với đất nước), v.v., tất cả đều

thuộc phạm vi của các tư tưởng yêu nước. Đời sống chính trị hiện thực và tư tưởng chính trị thời kỳ đầu thế kỷ XX như vậy lấy chủ nghĩa yêu nước, tư tưởng yêu nước làm trục chính và tập trung hầu như toàn bộ vào mục tiêu giành độc lập dân tộc. Có thể thấy đó là một giá trị của tư tưởng yêu nước đầu thế kỷ XX đóng góp cho lịch sử tư tưởng và cho chủ nghĩa yêu nước nói chung.

Còn có thể kể đến giá trị lý luận của tư tưởng yêu nước đầu thế kỷ XX - một trong những điểm phát triển mạnh so với chủ nghĩa yêu nước truyền thống và có tác động tích cực đến chủ nghĩa yêu nước hiện đại. Giá trị lý luận thể hiện ở chỗ, lý luận yêu nước được phát triển ra rất nhiều hướng, không chỉ bó hẹp trong khuôn khổ chủ nghĩa yêu nước theo phong kiến (mà chủ đạo là Nho giáo), tiếp thu các ảnh hưởng của lý luận thế giới không chỉ của phương Đông mà (và chủ yếu là) của phương Tây, hiện đại hóa. Như ta đã thấy trong những phân tích ở các phần trên, đời sống lý luận thời kỳ này được đặc trưng bởi việc tiếp nhận ảnh hưởng của văn hóa và văn minh phương Tây, ở mức chưa từng có trong lịch sử phát triển của Việt Nam. Việc tiếp nhận ấy ban đầu có tính chống đối và miễn cưỡng, do ảnh

hưởng vẫn còn rất mạnh của hệ tư tưởng phong kiến, nhưng dần dần trở nên tích cực và chủ động. Từ đầu thế kỷ XX, người Việt Nam tiếp nhận ảnh hưởng của văn minh phương Tây theo hướng coi như công cụ để đạt đến mục tiêu cao nhất là độc lập và tự cường dân tộc, tức là trên nền tảng của chủ nghĩa yêu nước. Ở chiều ngược lại, tư tưởng yêu nước cũng nhờ đó mà được phát triển theo hướng lý luận hóa và hiện đại hóa. Các khuynh hướng tư tưởng yêu nước được đại diện bởi các nhà tư tưởng có lý luận và tác phẩm truyền tải lý luận, như Phan Bội Châu, Phan Chu Trinh, Phan Khôi, Nguyễn Ái Quốc; có các nhóm trí thức tập hợp xung quanh một tờ báo hoặc một phong trào vận động, bàn luận về các vấn đề của tư tưởng yêu nước như mục tiêu, cách thức chấn hưng dân tộc, giành chính quyền khỏi tay thực dân v.v.. Sách vở báo chí được phổ biến - những biểu hiện của sự hiện đại hóa tư tưởng so với thời kỳ phong kiến - đã phát triển mạnh, mang theo những tư tưởng yêu nước đến quảng đại quần chúng nhân dân. Tư tưởng yêu nước của thời kỳ đầu thế kỷ XX đã phát triển với những hình thức và nội dung, khuynh hướng như vậy, có thể thấy nó có những giá trị quan trọng về mặt lý luận đóng góp

vào sự phát triển của chủ nghĩa yêu nước Việt Nam nói chung.

Diễn biến của tư tưởng yêu nước Việt Nam đầu thế kỷ XX cho thấy rõ đặc điểm chung của tư tưởng yêu nước Việt Nam, đó là yêu nước là sức mạnh nội sinh của dân tộc Việt Nam. Bối cảnh của tư tưởng yêu nước đầu thế kỷ XX là đất nước mất độc lập, bị xâm lược và đô hộ. Trước tình hình đó, đúng như Chủ tịch Hồ Chí Minh đã nói, mọi lớp người Việt Nam bất kể giai cấp và tầng lớp, đều đứng lên đấu tranh cho độc lập (Hồ Chí Minh 2011: 38). Làn sóng đấu tranh không lúc nào ngừng lại, không một thất bại nào khiến người ta chùn bước. Các tư tưởng yêu nước kế tiếp nhau, như những thử nghiệm không ngừng nghỉ, nổi lên ở các thời gian khác nhau nhưng liên tục trong suốt thời gian từ khi có nguy cơ mất nước (ngay từ cuối thế kỷ XIX) cho đến tận khi đất nước giành được độc lập. Tư tưởng yêu nước theo khuynh hướng phong kiến nổi lên trước tiên, bởi có một cội nguồn từ trong lịch sử lâu đời của dân tộc. Khi khuynh hướng ấy cho thấy sự không phù hợp và không đạt kết quả, các nhà yêu nước theo khuynh hướng dân tộc tư sản - chịu ảnh hưởng từ chính phương Tây, và cả từ các quốc gia xung quanh - đã nổi tiếp.

Khuynh hướng dân tộc tư sản thực hiện rất nhiều cách thức, thử nghiệm rất nhiều đường hướng, mà mục tiêu cuối cùng vẫn là độc lập tự chủ cho quốc gia. Khi khuynh hướng dân tộc tư sản không thể đạt được mục tiêu ấy, tư tưởng yêu nước theo khuynh hướng cộng sản đã nổi lên kế tiếp. Các trào lưu tư tưởng liên tục xuất hiện, hướng tới mục đích tối cao là độc lập tự cường dân tộc, cho thấy rõ ràng rằng lòng yêu nước là sức mạnh nội sinh của dân tộc Việt Nam, một dòng mạch không bao giờ đứt từ xưa đến nay và là động lực cho các hành động và tư duy, trong lĩnh vực tư tưởng thì là cho các chủ thuyết nở rộ và phát triển.

4. Tư tưởng yêu nước Việt Nam nửa đầu thế kỷ XX đem lại những bài học vô giá về xây dựng nền tảng tinh thần của khối đại đoàn kết toàn dân tộc, là yếu tố hàng đầu, có ý nghĩa quyết định tạo nên sức mạnh nội sinh để dân tộc ta trường tồn và phát triển

Một trong những ý nghĩa quan trọng nhất của tư tưởng yêu nước Việt Nam nửa đầu thế kỷ XX đối với tư tưởng yêu nước hiện nay là bài học về đại đoàn kết.

Đoàn kết và đại đoàn kết, có thể nói, luôn là chủ đề lớn trong lịch sử tư tưởng và lý luận chính trị của Việt Nam. Đoàn

kết là “một nhu cầu khách quan, xuất phát từ mỗi cá nhân trong cộng đồng, vì lợi ích tương đồng mà có xu hướng tập hợp lại, tạo thành một khối, phát huy và cộng hưởng thế mạnh của từng cá nhân, tạo nên sức mạnh cộng đồng để cùng đạt mục tiêu chung” (Khuất Việt Hùng 2021). Đại đoàn kết là đoàn kết rộng rãi, tập hợp tất cả. Đại đoàn kết được xem là quan điểm chiến lược và sống còn của Đảng Cộng sản Việt Nam. Điều này chính là kết quả đúc rút từ thực tế đấu tranh, từ những bài học của các lực lượng đi trước trong tiến trình lịch sử dân tộc và từ lý luận của chủ nghĩa xã hội khoa học.

Nhìn vào sự hình thành và quá trình tồn tại của các trào lưu tư tưởng yêu nước đầu thế kỷ XX, có thể rút ra được bài học sâu sắc về đại đoàn kết.

Đầu thế kỷ XX, chống lại sự xâm lăng và đô hộ của thực dân Pháp, đấu tranh đòi lại chủ quyền và cả xây dựng quốc gia tự cường, các đường lối yêu nước lần lượt nổi lên. Đầu tiên là các tư tưởng yêu nước theo đường lối phong kiến vốn đã tồn tại trong lịch sử Việt Nam và lúc đó vẫn còn các cơ sở về lực lượng và tinh thần (thế giới quan nho giáo vẫn chiếm vị trí quan trọng trong đời sống tinh thần, triều đình nhà

Nguyễn và bộ máy cai trị vẫn đang tồn tại dù chỉ mang tính hình thức). Tiếp theo là sự hình thành và phát triển của các tư tưởng theo khuynh hướng dân chủ tư sản, chịu ảnh hưởng của các phong trào cách mạng ở các nước xung quanh cũng như tư tưởng phương Tây lúc đó đã thâm nhập vào Việt Nam. Theo sau đó nữa là tư tưởng cộng sản chủ nghĩa, bắt đầu từ những năm 20 của thế kỷ XX, dưới ảnh hưởng của phong trào cộng sản trên thế giới. Trong số các trào lưu tư tưởng yêu nước theo các đường lối khác nhau như vậy, các tư tưởng yêu nước theo đường lối phong kiến và theo khuynh hướng dân tộc tư sản đã lần lượt thất bại, không thể đạt được đến mục tiêu độc lập dân tộc và từ đó tự cường đất nước. Một trong những nguyên nhân thất bại của các tư tưởng yêu nước ấy chính là đã không thể đoàn kết toàn dân tộc trong cuộc đấu tranh chống thực dân, đế quốc để giành độc lập. Về tư tưởng Nho giáo phong kiến, GS. Trần Văn Giàu nhận xét: “Gia dĩ nhân nghĩa, trung hiếu Nho giáo trước kia đã có lúc nào là ít nhiều hữu hiệu, thì trong điều kiện bấy giờ lại tỏ ra không đủ sức tập hợp số đông dân tộc, mở thông một con đường cho cuộc giải phóng” (Trần Văn Giàu 1996a: 542). Còn

về tư tưởng dân tộc tư sản đầu thế kỷ XX, cũng GS. Trần Văn Giàu nhận xét: “Chủ nghĩa dân tộc cách mạng bắt nguồn sâu xa từ tinh thần chống ngoại xâm của các tầng lớp đồng bào. Nhưng vào thời gian lịch sử giữa hai cuộc chiến tranh thế giới, đảng dân tộc cách mạng yếu ớt về tổ chức, nông cạn về tư tưởng, đi tìm mà tìm không ra một chủ nghĩa, xem nhẹ lý luận, xem rẻ tuyên truyền, không tự mình vũ trang nổi cho mình một hệ thống chiến lược chiến thuật, một lý tưởng để làm hiệu cờ. Cho nên, tổ chức dân tộc cách mạng bị thực dân Pháp đánh phá tan tành mà dù gặp lúc có điều kiện thuận lợi, họ cũng không sao tập hợp trở lại được. Hàng ngũ phân hóa. Số đông thoái chí. Những phần tử bảo thủ quay đầu thỏa hiệp với đế quốc; còn lại các chiến sĩ ưu tú, kiên quyết thì sớm hay muộn đều chuyển sang trận tuyến chủ nghĩa Mác - Lênin để tích cực tham gia sự nghiệp cứu nước” (Trần Văn Giàu 1996b: 576).

Chỉ có tư tưởng yêu nước theo đường lối cộng sản chủ nghĩa, lấy lý luận Mác - Lênin làm nền tảng lý luận đã thành công khi đánh đuổi được ngoại bang, giành lại độc lập cho đất nước và đưa đất nước tiến lên trên con đường xã hội chủ nghĩa, dân giàu, nước mạnh. Đảng Cộng sản Việt

Nam ra đời năm 1930 và từ đó lãnh đạo các phong trào đấu tranh giành độc lập dân tộc. Chỉ sau đó 15 năm, lực lượng tập hợp xung quanh Đảng Cộng sản Việt Nam đã làm nên Cách mạng Tháng Tám lịch sử, giành lại độc lập cho đất nước, mở ra thời đại mới, thời đại đấu tranh thống nhất và tiến lên chủ nghĩa xã hội. Một trong những nguyên nhân thành công của tư tưởng yêu nước theo đường lối cộng sản chủ nghĩa chính là đã đưa đại đoàn kết toàn dân tộc thành chủ trương chiến lược, thành quan điểm có ý nghĩa sống còn.

Trên thực tế, bài học đại đoàn kết là bài học mang tính lịch sử lâu đời. Trong suốt quá trình đấu tranh dựng và giữ nước từ thời cổ đại cho đến thời phong kiến, nhân dân Việt Nam đã hiểu rõ sức mạnh của đại đoàn kết: đoàn kết sẽ mang lại sức mạnh to lớn, sức mạnh của cộng đồng, có thể dời non lấp bể, không đoàn kết thì mỗi cá nhân sẽ chỉ là những cá nhân đơn độc không thể đủ sức làm được bất cứ việc gì. Bài học này được rút ra từ các cuộc đấu tranh không ngừng đương đầu với thiên tai và địch họa suốt mấy ngàn năm lịch sử của dân tộc. Cho đến thời kỳ đầu thế kỷ XX, lịch sử lại cho thấy “đoàn kết là sức mạnh” là chân lý và bài học sống còn. Tư tưởng yêu nước đầu thế kỷ XX đã đúc rút

lại một lần nữa bài học ấy, làm sâu sắc thêm về mặt lý luận, tạo ra nội dung cụ thể liên quan đến chủ nghĩa yêu nước: mục đích của đại đoàn kết, chủ thể của đại đoàn kết, cách thức đại đoàn kết. Hơn nữa, còn có thêm những yếu tố mới trong bài học đại đoàn kết đầu thế kỷ XX so với những thời kỳ trước: trong thời đại ngày nay, phải là đại đoàn kết dưới ngọn cờ của chủ nghĩa Mác - Lênin và tư tưởng Hồ Chí Minh mới đi đến thắng lợi hoàn toàn. Đó là một trong những đóng góp quan trọng nhất của tư tưởng yêu nước đầu thế kỷ XX cho chủ nghĩa yêu nước, tư tưởng yêu nước Việt Nam hiện nay.

5. Tư tưởng yêu nước Việt Nam nửa đầu thế kỷ XX cho thấy sự gắn bó mật thiết giữa giải phóng đất nước đi liền với bảo vệ và phát triển giống nòi, bảo vệ bản sắc và phát triển văn hóa dân tộc

Đầu thế kỷ XX, Việt Nam bị xâm lược và đô hộ, bị bóc lột, áp bức tàn tệ về kinh tế và xã hội. Điều này cùng với ảnh hưởng của văn minh phương Tây khi đó bắt đầu tràn vào, xã hội Việt Nam đã diễn ra rất nhiều biến chuyển sâu sắc. Trong bối cảnh đó, như đã xem xét ở trên, các trào lưu tư tưởng yêu nước đã liên tục xuất hiện và phát triển, sử dụng tất cả các lập trường tư tưởng để hướng đến mục

tiêu cơ bản nhất là độc lập và chủ quyền dân tộc. Phan Bội Châu là nhà yêu nước đã tích cực hiện thực hóa các khuynh hướng tư tưởng khác nhau, tự đổi mới và phát triển, từ lập trường dân tộc phong kiến sang lập trường dân chủ tư sản, để tìm cách giải phóng đất nước khỏi ách thống trị của thực dân. Hoạt động của Việt Nam Quốc dân đảng của Nguyễn Thái Học, Nguyễn Tổng v.v. đầu những năm 20 của thế kỷ XX cũng hướng tới mục tiêu giải phóng dân tộc một cách quyết liệt. Đặc biệt sự ra đời và phát triển của đường lối cộng sản chủ nghĩa với các tổ chức cộng sản, những nhà cộng sản từ những năm 30 của thế kỷ XX là tiêu biểu hơn cả cho đường hướng đấu tranh nhằm giành lại độc lập và chủ quyền dân tộc.

Tuy nhiên, tư tưởng yêu nước trong những năm đầu thế kỷ XX không chỉ có một khía cạnh ấy mà còn thể hiện ra ở nhiều phương diện phong phú khác. Cũng như tư tưởng yêu nước ở thời kỳ phong kiến không chỉ bao gồm phương diện đấu tranh vì độc lập và chủ quyền, mà còn có các yếu tố như xác định tính chính danh của vương triều xây dựng lòng tự hào về lịch sử, văn hiến lâu đời và hào hùng của dân tộc, v.v., tư tưởng yêu nước thời kỳ đầu thế kỷ XX cũng

chứa đựng các phương diện khác lấy trọng tâm là lợi ích của quốc gia dân tộc. Có thể kể đến ý thức về việc bảo vệ và phát triển bản sắc văn hóa dân tộc, nhận thức và hành động cho sự phát triển đất nước về mặt vật chất và con người, làm cho đất nước cường thịnh, v.v..

Về các quan điểm đối với văn hóa, đóng góp của các khuynh hướng dân chủ tư sản và cộng sản chủ nghĩa là rõ rệt hơn cả. Trong số những người yêu nước theo lập trường dân chủ tư sản, có những người, *một mặt*, khẳng định yêu cầu tất yếu của việc học tập phương Tây, nhưng *mặt khác*, cũng nhấn mạnh yêu cầu bảo tồn những di sản của nền văn hóa truyền thống dân tộc”, tức là có sự điều hòa giữa cái mới và cái cũ; có những người kêu gọi “Tây hóa toàn diện” bởi theo họ Nho giáo là cái cần từ bỏ thì dân tộc mới có thể phát triển; có những người lại mong muốn không phải trở về với đạo đức Nho giáo tức là khác với nhóm thứ nhất, mà là tìm kiếm “tính dân tộc” của nền văn hóa chứ không triệt để Tây hóa - tức là khác với nhóm thứ hai. Thực tế tất cả những quan điểm đó, những tranh luận đó đều mong muốn đạt tới một đích là sự phát triển của văn hóa dân tộc, để có được một vị thế độc lập của dân tộc. Trong lĩnh vực văn

hóa, quan điểm của các nhà yêu nước theo khuynh hướng cộng sản chủ nghĩa - phát triển sau những khuynh hướng dân chủ tư sản nói trên - lại hướng vào những đối tượng thực tế và do đó có sức thuyết phục cao, được hiện thực hóa vào đời sống. Họ không phê phán hay tán dương văn minh phương Tây nói chung, mà lên án thực dân Pháp - kẻ thù trực tiếp của dân tộc đã và đang thực hiện chính sách ngu dân, chèn ép về giáo dục, truyền thông, khiến cho văn hóa Việt Nam không thể phát triển được, “dân trí thấp và đói nghèo về mặt tinh thần”. Họ cho thấy những đặc điểm tiến bộ của nền giáo dục quốc dân của chế độ dân chủ vô sản, hướng tới việc xây dựng nền văn hóa mới có trụ cột là lợi ích tinh thần của toàn dân. Đường hướng ấy khiến cho văn hóa thực sự có được con đường phát triển mới, thoát ra khỏi sự luẩn quẩn và giáo điều, lại góp phần rất quan trọng vào công cuộc đấu tranh giải phóng đất nước khi nâng cao được dân trí, tập hợp được quần chúng. Tóm lại, tư tưởng yêu nước thời kỳ đầu thế kỷ XX đã có những đóng góp cho lý luận yêu nước cả ở phương diện xây dựng và phát triển nền văn hóa dân tộc.

Yếu tố vật chất, kinh tế v.v. là yếu tố ít được nói tới trong tư tưởng yêu nước thời

phong kiến, đến thời kỳ đầu thế kỷ XX, trong bối cảnh mất độc lập và nhận thức rõ về sự yếu kém của dân tộc trong cuộc đấu tranh sau những thất bại của các phong trào theo xu hướng phong kiến, các nhà yêu nước đã hướng tới việc kêu gọi phát triển giống nòi, phát triển nền kinh tế dân tộc để tự cường và từ đó giành độc lập. Như trong các cuộc vận động duy tân đầu thế kỷ XX, các nhà trí thức theo khuynh hướng dân chủ tư sản cổ động cho việc phát triển kinh tế, mở mang công thương nghiệp, làm giàu cho đất nước để khiến cho đất nước hùng mạnh. Lời kêu gọi làm giàu cho đất nước về mặt kinh tế thể hiện nhận thức về lợi ích dân tộc trên một phương diện mới là phương diện vật chất và kinh tế. Trong lý luận của các nhà cộng sản, các vấn đề kinh tế được xem xét trong mối liên hệ với giai cấp và hình thái kinh tế xã hội, đặt mỗi quan tâm trước hết đến “nhân lực” trong lực lượng sản xuất, tức là giai cấp lao động, coi giải phóng người lao động là bước đầu tiên để giải phóng sức sản xuất, phát triển sức khỏe, văn hóa của người lao động, phát triển năng lực tinh thần, trao quyền tham gia quản lý xã hội cho người lao động là bước đầu tiên để đưa đất nước phát triển về mặt vật chất và kinh tế. Các quan điểm cổ

động cho sự phát triển kinh tế, tự cường đất nước là biểu hiện rất mới của lòng yêu nước, xuất hiện trong tư tưởng yêu nước đầu thế kỷ XX.

Các khía cạnh khác nhau như vậy trong tư tưởng yêu nước đầu thế kỷ XX không tồn tại độc lập mà tồn tại trong sự liên kết chặt chẽ với nhau. Phát triển kinh tế, phát triển con người Việt Nam, bảo vệ tinh hoa của văn hóa truyền thống, xây dựng nền văn hóa mới, tất cả đều nhằm đến mục đích là vì lợi ích của đất nước, vì sự phát triển của dân tộc, để giành độc lập từ tay kẻ thống trị ngoại bang. Mục tiêu tối cao vẫn là giải phóng đất nước, bởi ở thời kỳ đó vấn đề cần giải quyết nhất chính là đất nước vẫn đang chịu ách áp bức của thực dân. Bảo vệ và phát triển giống nòi, phát triển kinh tế, phát triển văn hóa là những phương diện khiến cho đất nước có thể đi tới phú cường, có sức mạnh tổng hợp để giành độc lập.

Trong thời đại ngày nay, khi chúng ta đang được hưởng hòa bình, các khía cạnh đấu tranh cho sự tự cường của dân tộc - phát triển kinh tế, phát triển văn hóa, phát triển con người - của tư tưởng yêu nước đầu thế kỷ XX có thể đưa lại những bài học và những tham chiếu lịch sử quan trọng. Do đó, đây là những đóng

góp lớn của tư tưởng yêu nước đầu thế kỷ XX cho chủ nghĩa yêu nước nói chung và cho tư tưởng yêu nước trong thời kỳ hiện đại nói riêng.

6. Tư tưởng yêu nước Việt Nam nửa đầu thế kỷ XX để lại những bài học lý luận quan trọng về ý thức bảo vệ chủ quyền và lợi ích dân tộc, về lực lượng lãnh đạo nòng cốt và sức mạnh tổ chức, phát huy sức mạnh nội sinh, về sự thống nhất lợi ích giai cấp và lợi ích dân tộc là then chốt cho thành công của cách mạng

Tư tưởng yêu nước Việt Nam thời kỳ đầu thế kỷ XX, bằng toàn bộ quá trình tồn tại và phát triển của mình, bằng các thất bại và thành công của mình, đã đem lại những bài học lớn cho tư tưởng yêu nước hiện đại về ý thức bảo vệ chủ quyền và lợi ích dân tộc, về lực lượng cách mạng, lực lượng lãnh đạo cách mạng, về đường lối lý luận, phương pháp giành độc lập và giữ chủ quyền, về sự kết hợp sức mạnh giai cấp, sức mạnh dân tộc và sức mạnh thời đại, v.v..

Về ý thức bảo vệ chủ quyền và lợi ích dân tộc, có thể thấy đây là ý thức xuyên suốt trong tất cả các tư tưởng yêu nước ở mọi thời kỳ của chủ nghĩa yêu nước Việt Nam. Đầu thế kỷ XX, trong bối cảnh mất

nước, mất chủ quyền, lợi ích dân tộc bị xâm phạm nghiêm trọng, ý thức này lại càng được nhấn mạnh hơn lúc nào hết, trở thành khía cạnh chủ đạo trong tư tưởng yêu nước. Mọi đường lối, mọi khuynh hướng tư tưởng, trên thực tế, đều hướng đến mục đích giành lại chủ quyền và bảo vệ lợi ích dân tộc. Điều này thể hiện tập trung và tiêu biểu trong tư tưởng của các nhà yêu nước có thể rời bỏ lập trường thế giới quan của bản thân để xây dựng lập trường mới miễn là phục vụ được cho mục tiêu giành độc lập, ví dụ như Phan Bội Châu, và cũng thể hiện tập trung trong các quan điểm của những người cộng sản từ đầu những năm 30 của thế kỷ XX, mà tiêu biểu là Hồ Chí Minh.

Về lực lượng lãnh đạo và lực lượng cách mạng. Các trào lưu tư tưởng theo đường lối phong kiến và theo khuynh hướng dân tộc tư sản, và quan trọng hơn là sự thất bại trên thực tế của những đường lối ấy trong thời kỳ đầu thế kỷ XX, cho thấy một thực tế là, lực lượng lãnh đạo cách mạng giành độc lập dân tộc không thể là các giai cấp thống trị như giai cấp địa chủ phong kiến hay giai cấp tư sản. Ngược lại, sự thành công của tư tưởng yêu nước theo đường lối cộng sản chủ nghĩa trong cuộc đấu tranh giành

độc lập dân tộc đã chứng minh rằng, lực lượng lãnh đạo cách mạng phải là Đảng Cộng sản, đội tiên phong của giai cấp công nhân, còn lực lượng cách mạng đặt dưới sự lãnh đạo của Đảng thì là toàn bộ người dân Việt Nam yêu nước, bao gồm tất cả công nhân, nông dân, tiểu tư sản, trí thức, trung nông v.v.. Tư tưởng về lực lượng cách mạng ở đây có liên kết chặt chẽ với tư tưởng về khối đại đoàn kết dân tộc. Các bài học về lực lượng cách mạng, lực lượng lãnh đạo cách mạng, về đại đoàn kết dân tộc, được thể hiện trong lý luận cũng như trong thực tế đấu tranh của các phong trào cộng sản từ những năm 30 của thế kỷ XX đến khi Cách mạng tháng Tám thắng lợi, đã trở thành cội nguồn quan trọng của tư tưởng yêu nước thời kỳ hiện đại.

Về đường lối, quan điểm, lập trường chỉ đạo cho các cuộc đấu tranh giành độc lập. Có thể thấy, trào lưu tư tưởng theo khuynh hướng dân tộc phong kiến thì sử dụng lập trường phong kiến, cốt lõi là Nho giáo, trào lưu tư tưởng theo khuynh hướng dân tộc tư sản thì dựa trên lập trường tư sản, tiếp thu các tư tưởng tư sản từ các quốc gia phương Tây và một số nước phương Đông như Trung Quốc, Nhật Bản. Các lập trường

này đều thất bại trong công cuộc giành độc lập. Chỉ có tư tưởng yêu nước theo khuynh hướng cộng sản chủ nghĩa, dựa trên lập trường chủ nghĩa Mác - Lênin là đã thành công trong việc tập hợp sức mạnh của toàn dân, đánh đuổi, lật đổ thực dân và phong kiến, đem lại độc lập cho dân tộc sau hơn một trăm năm bị đô hộ. Do đó chủ nghĩa Mác - Lênin và chủ nghĩa cộng sản đã trở thành nền tảng tư tưởng cho các giai cấp lãnh đạo cách mạng, tiếp tục con đường đấu tranh giành độc lập và thống nhất toàn vẹn cho đất nước, và sau đó là con đường xây dựng đất nước phát triển giàu mạnh. Việc lựa chọn lập trường, tư tưởng chỉ đạo như vậy đã được chứng minh tính đúng đắn qua sự thực lịch sử.

Về việc kết hợp sức mạnh giai cấp, sức mạnh dân tộc và sức mạnh thời đại. Cũng như vậy, các trào lưu tư tưởng đã thất bại trong quá trình đấu tranh với thực dân xâm lược - những đường lối phong kiến và dân chủ tư sản - đều không tận dụng được các điều kiện quốc tế đương thời, không liên kết được các lực lượng trong nước và lực lượng quốc tế, không tranh thủ được sự đồng tình ủng hộ của nhân dân thế giới. Tư tưởng yêu nước theo khuynh hướng phong kiến vốn đã

thất bại nặng nề từ cuối thế kỷ XIX nên đến đầu thế kỷ XX thực chất chỉ còn những yếu tố yếu ớt và có sự nhào trộn với những tư tưởng tư sản (như quan điểm lập hiến), nhưng rõ ràng đều không thể tập hợp được lực lượng trong nước, tức là không huy động được sức mạnh của dân tộc nữa. Tư tưởng yêu nước theo khuynh hướng dân chủ tư sản không có những lý luận về lực lượng cách mạng, không thể tập hợp được giai cấp bị trị đương thời (giai cấp công nhân, giai cấp nông dân), nên cũng không thể kết hợp sức mạnh của các lực lượng trong và ngoài nước. Chỉ có tư tưởng yêu nước theo khuynh hướng cộng sản chủ nghĩa đã nhận thức rõ và tích cực phổ biến nhận thức ấy cho toàn dân. Về thực chất, lực lượng cách mạng là lực lượng thực hiện cách mạng dân tộc và cách mạng xã hội chủ nghĩa phải là quần chúng lao động, lực lượng to lớn nhất trong xã hội. Thực hiện cách mạng giải phóng dân tộc cũng chính là giải phóng người lao động, đưa người lao động chính thức trở thành chủ nhân của đất nước. Tư tưởng yêu nước theo khuynh hướng cộng sản chủ nghĩa cũng hiểu rõ và hết sức đề cao tinh đoàn kết quốc tế, tranh thủ sự ủng hộ của các lực lượng tiến bộ trên thế giới để tăng

cường sức mạnh cho lực lượng trong nước, từ đó đưa cuộc đấu tranh giành độc lập đến thắng lợi, xây dựng quốc gia mới, chế độ mới do người lao động làm chủ.

Các bài học về ý thức chủ quyền, lực lượng cách mạng, đại đoàn kết dân tộc, kết hợp sức mạnh dân tộc với sức mạnh giai cấp và sức mạnh thời đại v.v. là những bài học quý cho tư tưởng yêu nước hiện nay, chúng xuất phát chính từ các tư tưởng yêu nước và các phong trào yêu nước trong thời kỳ đầu thế kỷ XX.

7. Kết luận

Tư tưởng yêu nước đầu XX có những ý nghĩa lớn lao trong sự phát triển của tư tưởng yêu nước và chủ nghĩa yêu nước hiện nay. Nói một cách ngắn gọn, tư tưởng yêu nước Việt Nam nửa đầu thế kỷ XX là một bộ phận của chủ nghĩa yêu nước Việt Nam, là cội nguồn sức mạnh tinh thần đưa dân tộc Việt Nam vượt qua thử thách của lịch sử để đi đến mục tiêu độc lập, tự do, hạnh phúc. Tư tưởng ấy đóng góp những giá trị phong phú, làm giàu cho chủ nghĩa yêu nước Việt Nam, trở thành đặc trưng tiêu biểu của phẩm chất tinh thần con người Việt Nam. Tư tưởng yêu nước Việt Nam nửa đầu thế kỷ XX đem lại những bài học vô giá về xây dựng nền tảng tinh thần của khối đại đoàn

kết dân tộc - là yếu tố hàng đầu, có ý nghĩa quyết định tạo nên sức mạnh nội sinh để dân tộc ta trường tồn và phát triển. Tư tưởng yêu nước Việt Nam nửa đầu thế kỷ XX cho thấy sự gắn bó mật thiết giữa giải phóng đất nước đi liền với bảo vệ giống nòi, bảo vệ bản sắc và phát triển văn hóa dân tộc. Hơn nữa, tư tưởng yêu nước Việt Nam nửa đầu thế kỷ XX đã đề lại những bài học lý luận quan trọng về ý thức bảo vệ chủ quyền và lợi ích dân tộc, về lực lượng lãnh đạo cách mạng, về việc phát huy sức mạnh nội sinh, kết hợp sức mạnh giai cấp, sức mạnh dân tộc và sức mạnh thời đại. Kế thừa những đóng góp ấy của tư tưởng yêu nước đầu thế kỷ XX, tư tưởng yêu nước, chủ nghĩa yêu nước hiện nay - dựa trên nền tảng chủ nghĩa Mác - Lênin và tư tưởng yêu nước Hồ Chí Minh - đang ngày càng phát triển mạnh và đạt đến những thành tựu lý luận mới, đồng thời được áp dụng sáng tạo vào thực tiễn, góp phần đưa đất nước ta tiến nhanh và tiến mạnh trên con đường độc lập dân tộc và chủ nghĩa xã hội.

Tài liệu trích dẫn

1. Trần Văn Giàu. 1996a. *Hệ ý thức phong kiến và sự thất bại của nó trước các nhiệm vụ lịch sử*. Hà Nội: Nxb. Chính trị quốc gia.

2. Trần Văn Giàu. 1996b. *Hệ ý thức tư sản và sự bất lực của nó trước các nhiệm vụ lịch sử*. Hà Nội: Nxb. Chính trị quốc gia.

3. Trần Thị Hoa. 2023. “Chủ nghĩa yêu nước Việt Nam hiện nay”. (<https://khoaocchinhtri.vn/chu-nghia-yeu-nuoc-viet-nam-hien-nay/>). Truy cập ngày 12/10/2023.

4. Khuất Việt Hùng. 2021. “Đoàn kết và dân chủ theo tư tưởng Hồ Chí Minh”. (<https://www.tapchicongsan.org.vn/web/guest/chinh-tri-xay-dung-dang/-/2018/821051/doan-ket-va-dan-chu-theo-tu-tuong-ho-chi-minh.aspx>). Truy cập ngày 12/10/2023.

5. Lê Thị Lan (chủ biên). 2020. *Tư tưởng yêu nước Việt Nam thời kỳ phong kiến độc lập (938-1884)*. Hà Nội: Nxb. Khoa học xã hội.

6. Hồ Chí Minh. 2011. *Toàn tập*, tập 7. Hà Nội: Nxb. Chính trị quốc gia - Sự thật.

7. Nguyễn Quốc Phẩm. 2015. “Từ chủ nghĩa yêu nước Việt Nam truyền thống đến tư tưởng Hồ Chí Minh” (<https://tulieuvankien.dangcongsan.vn/c-mac-angghen-lenin-ho-chi-minh/ho-chi-minh/nghien-cuu-hoc-tap-tu-tuong/tu-chu-nghia-yeu-nuoc-viet-nam-truyen-thong-den-tu-tuong-ho-chi-minh-2072>). Truy cập ngày 12/10/2023.